

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 188/2022/HS-ST
Ngày: 26-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thành Vân.

2. Ông Đinh Văn Kiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Thuỳ Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Bà Lò Thị Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ công khai vụ án hình sự thụ lý số: 193/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 196/2022/QĐXXST-HS ngày 15/9/2022, đối với bị cáo:

Cà Văn K, tên gọi khác: Không, sinh năm 1997; nơi cư trú: Bản T, xã K, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cà Văn X và con bà: Cà Thị L (đều đã chết); vợ là: Lò Thị V, có 01 người con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự : Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 15 phút ngày 17/6/2022 tổ công tác Công an xã K, Sông Mã phối hợp với Đoàn Biên phòng cửa khẩu C thực hiện nhiệm vụ test thử chất ma túy đối với các đối tượng có phiếu tố giác về sử dụng trái phép chất ma túy tại

bản T, xã C, Sông Mã. Tổ công tác đến nhà đối tượng Cà Văn K, sinh năm 1997 ở bản T, xã C, Sông Mã để test thử chất ma túy, quá trình làm việc K khai nhận có sử dụng chất ma túy, tổ công tác đã vận động yêu cầu K giao nộp những đồ vật vi phạm pháp luật thì K đã tự giác lấy từ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc ra 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột liên kết màu trắng giao nộp cho tổ công tác, tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 18/6/2022 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã tiến hành mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy, kết quả: *Chất bột liên kết màu trắng có khối lượng 0,13 gam, trích hết 0,13 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu K.*

Tại Kết luận giám định số 1064 ngày 19/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *Mẫu gửi giám định ký hiệu K là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,13 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,13 gam, loại Heroine.*

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 17/6/2022, Cà Văn K đi từ nhà ở bản T đến đường tuần tra biên giới thuộc bản T, xã C, Sông Mã để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi K mang theo số tiền 50.000vnd, đến đường tuần tra biên giới K gặp một người đàn ông quốc tịch Lào không quen biết đang đi bộ ở đường, K đến gần hỏi mua ma túy, người đàn ông bảo có nên K đưa số tiền 50.000vnd cho người đàn ông, người này nhận tiền rồi lấy từ trong người ra đưa cho K 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa Heroine, K nhận rồi cất giấu vào trong túi quần đang mặc đi về nhà. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, khi K đang ở nhà thì có tổ công tác Công an xã K và Đoàn Biên phòng cửa khẩu C đến để test thử ma túy, K đã thừa nhận có sử dụng ma túy và giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột liên kết màu trắng, tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Cáo trạng số: 127/CT-VKSSM ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Cà Văn K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 15 tháng đến 20 tháng tù. Bị cáo không có tài sản, là dân tộc thiểu số nên được miễn hình phạt bổ sung (là phạt tiền); bị cáo không thuộc trường hợp được miễn án phí, nên phải chịu án phí; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật; bị cáo có quyền kháng cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, sau khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Sông Mã - Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Sông Mã - Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

- Hồi 09 giờ 15 phút ngày 17/6/2022, Cà Văn K bị tổ công tác Công an xã K và Đoàn Biên phòng của khẩu C, huyện Sông Mã bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ được của Cà Văn K 01 gói Nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng, theo kết luận giám định là ma túy, thuộc loại Heroine, có khối lượng 0,13 gam, mục đích Tàng trữ để sử dụng cá nhân.

- Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với nội dung, tội danh của bản Cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình xét hỏi, tranh luận không phát sinh tình tiết mới.

Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Bị cáo Cà Văn K phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi Tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng và cần cách ly bị cáo ra

khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đề phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ là (người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vấn đề khác liên quan: Đối với người đàn ông dân tộc (Lào) theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo tại đường tuần tra Biên giới, khu vực Bản T, xã K, Sông Mã. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, mở rộng vụ án là có căn cứ, cần chấp nhận.

[6] Vật chứng của vụ án còn lại: 01 túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên được miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Về án phí: Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn, nên phải chịu án phí theo quy định chung.

[9] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên về mức án đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, Hội đồng xét xử cần cân nhắc, nhằm đưa ra mức án phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Cà Văn K phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Cà Văn K 14 (*mười bốn*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 17/6/2022.

2. Về vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mảnh Nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 121 ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát huyện Sông Mã và biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/9/2022 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 26/9/2022.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện;
- THA hình sự;
- CCTHA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Lường Văn Quyết